TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trà Cú, ngày 28 tháng 10 năm 2021

Số: 73/2021/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2021. Về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng S (SCB). Địa chỉ: 19-21-23-25 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật ông Bùi Anh D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nhan Thành Ng, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Trà Vinh - Ngân hàng S. Địa chỉ: 102A Phạm Hồng Thái, phường 2, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ông Nhan Thành Ng ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Trịnh Tăng Việt Tr, chức vụ: Giám đốc phòng khách hàng cá nhân Ngân hàng S chi nhánh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà Kim Thị Nh, sinh ngày 01/01/1961. Địa chỉ: Ấp Lưu Cừ 1, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng S là ông Trịnh Tăng Việt Tr và bị đơn bà Kim Thị Nh thống nhất khoản vay mà bà Nh còn nợ và tự nguyện trả cho Ngân hàng S đến ngày 20.10.2021 với tổng số tiền 254.139.530 đồng, trong đó: Tiền nợ gốc 200.000.000 đồng; tiền lãi phạt trong hạn 31.233.988 đồng; tiền phạt chậm thanh toán lãi: 3.243.521 đồng; tiền phạt quá hạn nợ gốc: 19.662.022 đồng.

Thời gian và địa điểm giao trả: Hai bên thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 21/10/2021 thì khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các

bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Đối với yêu cầu trường hợp bà Kim Thị Nh không trả nợ, Ngân hàng S được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, cụ thể: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ 660738, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CS02458 do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Trà Vinh cấp ngày 31/8/2016 và thửa đất số 1765, tờ bản đồ số 3 tại ấp Lưu Cừ 1, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh thì Ngân hàng S xin rút lại không yêu cầu nên Đình chỉ đối với yêu cầu trên của Ngân hàng S.

Về án phí dân sự sơ thẩm bằng 6.353.488 đồng, trong đó:

- Nguyên đơn Ngân hàng S chịu 3.176.744 đồng, nhưng bà Kim Thị Nh tự nguyện nộp thay số tiền này cho Ngân hàng S. Hoàn trả lại cho Ngân hàng S số tiền tạm ứng án phí đã nộp bằng 6.058.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006027, ngày 28/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn bà Kim Thị Nh chịu 3.176.744 đồng, tuy nhiên do bà Kim Thị Nh là người cao tuổi nên được miễn nộp số tiền án phí này theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16, ngày 30/13/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, Điều 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ..

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh